QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI XÃ THU LŨM, TỈNH LAI CHÂU, ĐẾN NĂM 2045

BẢN ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Bảng 13. Định hướng hệ thống thủy lợi

TT	Hạng mục	Tên công trình	Mã QH	Diện tích quy hoạch (ha)
1	Xây mới thuỷ lợi U Ma	Xây mới thuỷ lợi U Ma	DTL	2,00
2	Xây mới thuỷ lợi Pa Thắng	Xây mới thuỷ lợi Pa Thắng	DTL	2,00
3	Xây mới thuỷ lợi Gò Khà	Xây mới thuỷ lợi Gò Khà	DTL	3,00
4	Xây mới thủy lợi Nga Nhí	Xây mới thủy lợi Nga Nhí	DTL	0,24
5	Xây mới thủy lợi Là Pơ 1	Xây mới thủy lợi Là Si 1	DTL	1,24
6	Xây mới thủy lợi Là Pơ 2	Xây mới thủy lợi Là Si 2	DTL	3,32
7	Xây mới thủy lợi Mò Thồ Cò	Xây mới thủy lợi Mò Thồ Cò	DTL	0,64
8	Xây mới thủy lợi Thu Lũm	Xây mới thủy lợi Thu Lũm	DTL	2,00
9	Nâng cấp công trình nước sinh hoạt xã Thu Lũm	Nâng cấp công trình nước sinh hoạt xã Thu Lũm	DTL	2,00
10	Nâng cấp, sửa chữa NSH các bản, U Ma, Còong Khà, Thu Lũm 2, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè	Nâng cấp, sửa chữa NSH các bản, U Ma, Còong Khà, Thu Lũm 2, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè	DTL	0,80
11	Thủy lợi Cu Phu A Te bản Thu Lũm 1 xã Thu Lũm	Thủy lợi Cu Phu A Te bản Thu Lũm 1 xã Thu Lũm	DTL	2,00
12	Thủy lợi Xé Giá bản Pa Thắng	Thủy lợi Xé Giá bản Pa Thắng	DTL	1,00
13	Sửa chữa nước sinh hoạt các bản xã Thu Lũm (bản Pa Thắng, bản Thu Lũm 1)	Sửa chữa nước sinh hoạt các bản xã Thu Lũm (bản Pa Thắng, bản Thu Lũm 1)	DTL	0,34
14	Thủy lợi Phu Khà Ló Cá, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè	Thủy lợi Phu Khà Ló Cá, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè	DTL	0,68
15	Thủy lợi Nhù Cứ Ló Cá, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè	Thủy lợi Nhù Cứ Ló Cá, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè	DTL	0,14
16	Nâng cấp, sửa chữa NSH Nhù Te, La Ú Cò xã Ka Lăng, huyện Mường Tè	Nâng cấp, sửa chữa NSH Nhù Te, La Ú Cò xã Ka Lăng, huyện Mường Tè	DTL	0,80
17	Nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi nhỏ, xã Tá Bạ	Nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi nhỏ, xã Tá Bạ	DTL	3,00

3. Tổ chức quy hoạch giao thông xã

3.1. Giao thông đối ngoại

Định hướng phát triển hệ thống giao thông đối ngoại xã Thu Lũm phù hợp với nhu c ầu giao thông v ận tải trước mắt và lâu dài, kết nối liên hoàn v ới các tuyến đường Quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện. Cụ thể như sau:

Bảng 14. Định hướng hệ thống giao thông tuyến đường Quốc lộ

TT	Hạng mục	Tên công trình	Mã QH	Diện tích quy hoạch (ha)
1	Cải t ạo, nâng c ấp QL4H đoạn km185 -Km354+300, tỉnh Lai Châu	Cải t ạo, nâng c ấp QL4H đoạn km185 -Km354+300, tỉnh Lai Châu	DGT	16,65
2	Cải tạo đường cong bán kính nhỏ, mặt ATGT QL 4H đoạn Km187+500-Km296	Cải t ạo đư ờng cong bán kính nh ỏ, m ặt ATGT QL 4H đo ạn Km187+500 - Km296	DGT	9,00
3	- Cải t ạo đư ờng cong bán kính nh ỏ, m ặt ATGT đo ạn Km296-Km354	- Cải t ạo đư ờng cong bán kính nh ỏ, m ặt ATGT đo ạn Km296-Km354	DGT	7,50
4	Đường nhánh nối Cao Chải - Mường Toong (Mư ờng Nhé - Điện Biên)	Đường nhánh nối Cao Chải - Mường Toong (Mư ờng Nhé - Điện Biên)	DGT	4,50
5	Quy hoạch Qu ốc l ộ 4H3 (hiện là đường tỉnh 138C)		DGT	

5	Quy ho ạch Qu ốc l ộ 4H3 (hiện là đường tỉnh 138C)		DGT	

Bảng 15. Định hướng hệ thống giao thông tuyến đường tỉnh

TT	Hạng mục	Tên công trình	Mã QH	Diện tích quy hoạch (ha)
1	Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 127	Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 127	DGT	7,23
2	Cải tạo, nâng cấp ĐT.127 (bao gồm đoạn Km66-Km108)	Cải tạo, nâng cấp ĐT.127 (bao gồm đoạn Km66-Km108)	DGT	21,10
3	Cải tạo đường cong bán kính nhỏ, mặt ATGT đường tỉnh 127 đoạn Km65-Km108	Cải tạo đường cong bán kính nhỏ , mặt ATGT đường tỉnh 127 đoạn Km65-Km108	DGT	4,00
4	Nâng cấp, mở rộng đường Pắc Ma- Thu Lũm- Cửa Khẩu U Ma Tu Khòong	Dự án đường Pắc Ma - U Ma Tu Khòong (đoạn Thu Lũm - U Ma Tu Khòong)	DGT	13,00
5	Cải tạo đường cong bán kính nhỏ, mặt ATGT tuyến Pắc Ma-Ka Lăng- Thu Lũm	Cải tạo đường cong bán kính nhỏ, mặt ATGT tuyến Pắc Ma-Ka Lăng- Thu Lũm	DGT	3,00
6	Cải tạo đường cong bán kính nhỏ, mặt ATGT tuyến Thu Lũm- U Ma Tu Khòong	Cải tạo đường cong bán kính nhỏ, mặt ATGTtuyến Thu Lũm- U Ma Tu Khòong	DGT	4,00
7	Đường tỉnh 138 từ Km58+250 đến Km87+250			

Bảng 16. Định hướng hệ thống giao thông tuyến đường huyện

TT	Hạng mục	Tên công trình	Mã QH	Diện tích quy hoạch (ha)
1	Đường giao thông Còong Khà xã Thu Lũm - Là Si xã Tá Bạ	Đường giao thông Còong Khà xã Thu Lũm - Là Si xã Tá Bạ	DGT	34,00
2	Nâng cấp đường giao thông Nậm Lần - Mốc 17	Nâng cấp đường giao thông Nậm Lần - Mốc 17	DGT	40,00
3	Cầu Nậm Lần - Mốc 17			
4	Đường giao thông Trung tâm xã Ka Lăng - bản Lò Mé Lé Giàng - Trung tâm xã Tá Bạ	Đường giao thông Trung tâm xã Ka Lăng - bản Lò Mé Lé Giàng - Trung tâm xã Tá Bạ	DGT	5,00
5	Khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông tại Km33+720, đường Pắc Ma-Ka Lăng-Thu Lũm, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu(Do ảnh hưởng của các đợt mưa lũ từ ngày 30/6 đến ngày 1/7/2025)	Khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông tại Km33+720, đường Pắc Ma-Ka Lăng-Thu Lũm, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu(Do ảnh hưởng của các đợt mưa lũ từ ngày 30/6 đến ngày 1/7/2025)	DGT	0,16
6	Khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông đoạn từ Km31+100 đến Km31+250 và Km32+750, đường Pắc Ma-Ka Lăng-Thu Lũm, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu(Do ảnh hưởng của các đợt mưa lớn từ ngày 30/6/2025 đến ngày 25/7/2025)	Khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông đoạn từ Km31+100 đến Km31+250 và Km32+750, đường Pắc Ma-Ka Lăng-Thu Lũm, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu(Do ảnh hưởng của các đợt mưa lớn từ ngày 30/6/2025 đến ngày 25/7/2025)	DGT	
7	Dự án thành phần 5, tỉnh Lai Châu (LC.05-DADT2) thuộc hợp phần cầu - Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương LRAMP 3. Huyện Mường Tè, gồm các cầu: Phi chi B, Mò Chò, Gạ Lò Hà Te, Khò	Dự án thành phần 5, tỉnh Lai Châu (LC.05-DADT2) thuộc hợp phần cầu - Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương LRAMP 3. Huyện Mường Tè, gồm các cầu: Phi chi B, Mò	DGT	0,64
7	Dự án thành phần 5, tỉnh Lai Châu (LC.05-DADT2) thuộc hợp phần cầu - Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương LRAMP 3. Huyện Mường Tè, gồm các cầu: Phi chi B, Mò Chò, Gạ Lò Hà Te, Khò Mà, Hà Si, Ư Ma, Chà Kế	Dự án thành phần 5, tỉnh Lai Châu (LC.05-DADT2) thuộc hợp phần cầu - Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương LRAMP 3. Huyện Mường Tè, gồm các cầu: Phi chi B, Mò Chò, Gạ Lò Hà Te	DGT	0,64
8	Cầu Khò Mà	Cầu Khò Mà	DGT	0,22
*	Đường ô tô ra biên giới, đường tuần tra biên giới	Đường ô tô ra biên giới, đường tuần tra biên giới	DGT	0,00
9	Nâng cấp, mở rộng đường tuần tra biên giới từ mốc 16.2 đi mốc 27	Nâng cấp, mở rộng đường tuần tra biên giới từ mốc 16.2 đi mốc 27	DGT	15,00
10	Xây mới tuyến đường tuần tra dọc biên từ mốc 27 đến mốc 36	Xây mới tuyến đường tuần tra dọc biên từ mốc 27 đến mốc 36	DGT	17,00
11	Nâng cấp, mở rộng đường tuần tra biên giới từ mốc 19 đi bản A Chè, xã Thu Lũm	Nâng cấp, mở rộng đường tuần tra biên giới từ mốc 19 đi bản A Chè, xã Thu Lũm	DGT	2,00
12	Cải tạo nâng cấp tuyến đường nhánh từ trung tâm xã Thu Lũm đến mốc 25	Cải tạo nâng cấp tuyến đường nhánh từ trung tâm xã Thu Lũm đến mốc 25	DGT	6,00
13	Cải tạo nâng cấp tuyến đường nhánh từ trung tâm xã Ka Lăng đến mốc 19	Cải tạo nâng cấp tuyến đường nhánh từ trung tâm xã Ka Lăng đến mốc 19	DGT	7,00

Định hướng: Xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo đảm bảo tiêu chuẩn đường; Gia cố taluy, hệ thống thoát nước; Xử lý điểm đen sạt lở.

STT	Tên ký hiệu	Các giai đoạn quy hoạch			Màu	Ghi chú
		Hiện trạng	Quy hoạch			
			Ngắn hạn	Dài hạn		
1	2	3	4	5	6	7
	PHẦN HIỆN TRẠNG, SỬ DỤNG ĐẤT VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KHÔNG GIAN ĐỒ ÁN QUY HOẠCH XÂY DỰNG NÔNG THÔN					
	- Đất công cộng				Số 1	Nhà văn hóa, thư viện, nhà hát
	- Đất cây xanh thể dục thể thao				Số 76	Sân thể thao
	- Đất xây dựng các chức năng khác				Số 34	Dịch vụ thương mại
	- Đất xử lý chất thải				Số 8	Trường trung học phổ thông
	- Đất nghĩa trang, nghĩa địa				Số 251	Trường trung học cơ sở
	- Đất hạ tầng kỹ thuật khác				Số 195	Trường tiểu học
	- Đất hạ tầng phục vụ sản xuất				Số 203	Trường mầm non, nhà trẻ
	- Đất quốc phòng, an ninh				Số 69	Trường dạy nghề
	- Đất sông ngòi,kênh rạch, mặt nước chuyên dùng				Số 152	Bệnh viện, trạm y tế
	- Đường huyện					Tôn giáo
	- Đường chính khu vực					Di tích
						Trạm biến áp
						Trụ sở Ủy ban nhân dân xã
						Cầu, cống qua đường
						Nghĩa trang, nghĩa địa
						Khu xử lý CTR
						Bình độ, cao độ
						Ranh giới lập quy hoạch
						Đường ống cấp nước
						Đường cống thoát nước chung

① UBND XÃ THU LŨM
② TRẠM Y TẾ XÃ
③ TRƯỜNG MẦM NON
④ TRƯỜNG TIỂU HỌC
⑤ TRƯỜNG THCS
⑥ SÂN THỂ THAO XÃ
⑦ BÃI RÁC
⑧ CHỢ XÃ
⑨ ĐỒN BIÊN PHÒNG THU LŨM

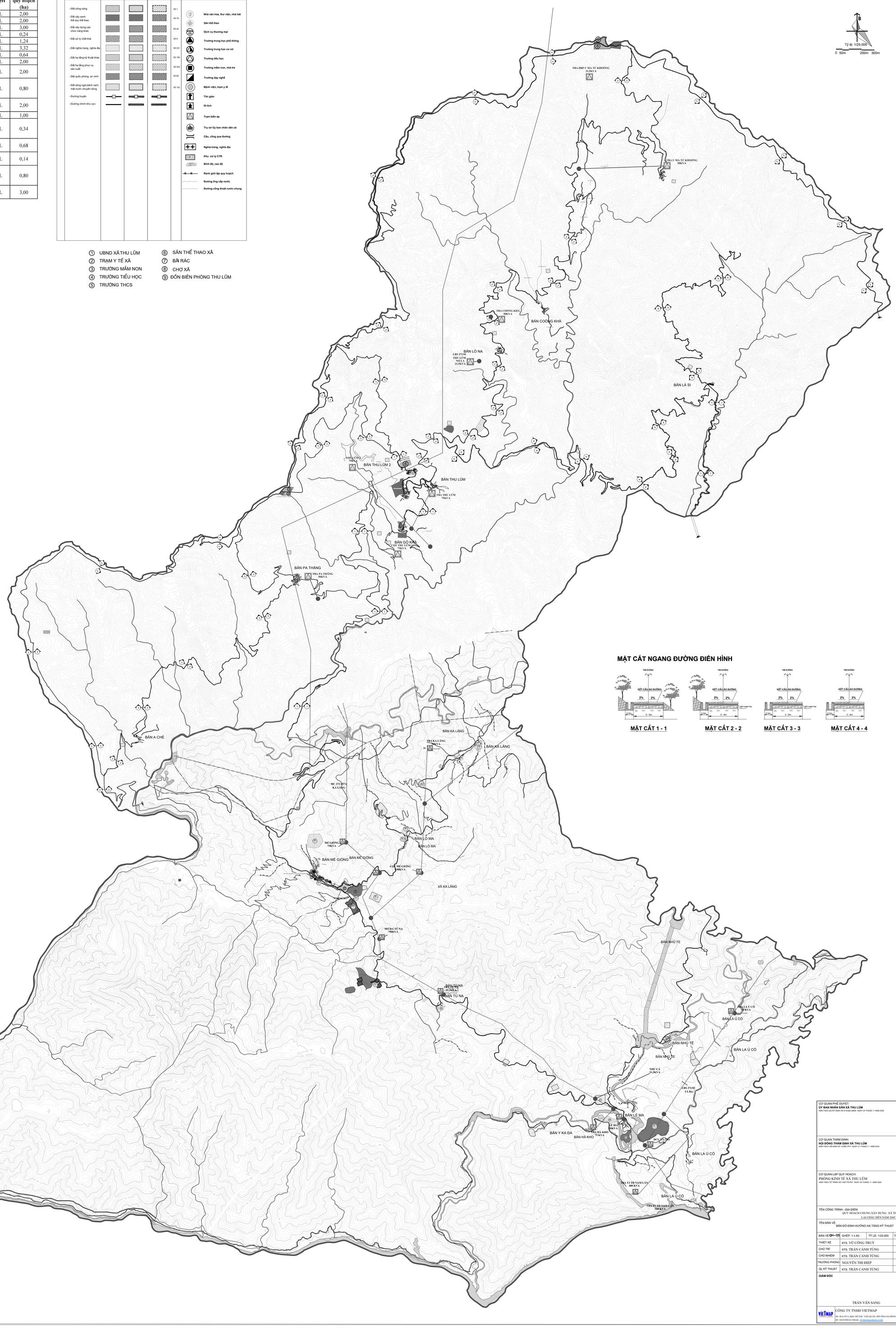

MẶT CẮT NGANG ĐƯỜNG ĐIỂN HÌNH

MẶT CẮT 1 - 1 | MẶT CẮT 2 - 2 | MẶT CẮT 3 - 3 | MẶT CẮT 4 - 4

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THU LŨM
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 614/QĐ-UBND NGÀY 24 THÁNG 11 NĂM 2025

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH XÃ THU LŨM
KÈM THEO VĂN BẢN SỐ 1230/SNNMT NGÀY 21 THÁNG 11 NĂM 2025

CƠ QUAN LẬP QUY HOẠCH:
PHÒNG KINH TẾ XÃ THU LŨM
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 1987/TTr-PKT NGÀY 24 THÁNG 11 NĂM 2025

TÊN CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG XÃ THU LŨM, TỈNH LAI CHÂU ĐẾN NĂM 2045

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT

BẢN VẼ QH–05	GHÉP: 1 x A0	TỶ LỆ: 1/25.000	THÁNG: 11/2025
THIẾT KẾ	KTS. VŨ CÔNG TRUY		
CHỦ TRÌ	KTS. TRẦN CẢNH TÙNG		
CHỦ NHIỆM	KTS. TRẦN CẢNH TÙNG		
TRƯỞNG PHÒNG	NGUYỄN THỊ ĐIỆP		
QL KỸ THUẬT	KTS. TRẦN CẢNH TÙNG		

GIÁM ĐỐC

TRẦN VĂN SANG

CÔNG TY TNHH VIETMAP
DC: B18.T313, KĐT MỖ TRÌ VĂN QUÁN, PHƯỜNG HÀ ĐÔNG, TP HÀ NỘI.
DT: 0243.5589161 EMAIL: INFO@VIETMAP.COM